

Số: /GP-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2022

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-UBND.HC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Quy hoạch khai thác và bảo vệ nước mặt sông Tiền và sông Hậu (đoạn ngang qua tỉnh Đồng Tháp) đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 490/TTr-STNMT ngày 02 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn, địa chỉ tại Quốc lộ 30, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp được khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn tại Vùng nuôi Tân Thuận Tây – công suất 80.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm (tương đương 0,926 m<sup>3</sup>/s).

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: nuôi cá tra.

3. Nguồn nước khai thác sử dụng: nước mặt sông Tiền, khu vực xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Vùng nuôi Tân Thuận Tây, ấp Tân Hậu, xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Vùng nuôi có 11 ao nuôi khai thác nước mặt, mỗi ao nuôi được lắp đặt cống ngầm khai thác bằng hình thức tự chảy khi triều cường và đầu tư 07 Trạm bơm khai thác nước. Tọa độ các điểm lấy nước như sau (hệ VN:2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiều  $3^0$ ) đo được như sau:

Điểm 1 (Trạm bơm 1, cung cấp nước vào ao 1 và ao 2): X = 1154853, Y = 564667; Điểm 2 (Cống cung cấp nước vào ao 1): X = 1154877, Y = 564628; Điểm 3 (Cống cung cấp nước vào ao 2): X = 1154848, Y = 564674; Điểm 4 (Trạm bơm 2, cung cấp nước vào ao 2): X = 1154842, Y = 564693; Điểm 5 (Cống cung cấp nước vào ao 3): X = 1154825, Y = 564772; Điểm 6 (Trạm bơm 3, cung cấp nước vào ao 3 và ao 4): X = 1154819, Y = 564804; Điểm 7 (Cống cung cấp nước vào ao 4): X = 1154813, Y = 564839; Điểm 8 (Trạm bơm 4, cung cấp nước vào ao 4 và ao 5): X = 1154809, Y = 564880; Điểm 9 (Cống cung cấp nước vào ao 5): X = 1154800, Y = 564919; Điểm 10 (Cống cung cấp nước vào ao 6): X = 1154789, Y = 564984; Điểm 11 (Trạm bơm 5, cung cấp nước vào ao 6 và ao 7): X = 1154784, Y = 565028; Điểm 12 (Cống cung cấp nước vào ao 7): X = 1154778, Y = 565066; Điểm 13 (Cống cung cấp nước vào ao 8): X = 1154771, Y = 565135; Điểm 14 (Trạm bơm 6, cung cấp nước vào ao 8 và ao 9): X = 1154772, Y = 565171; Điểm 15 (Cống cung cấp nước vào ao 9): X = 1154773, Y = 565218; Điểm 16 (Cống cung cấp nước vào ao 10): X = 1154787, Y = 565295; Điểm 17 (Trạm bơm 7, cung cấp nước vào ao 10 và ao 11): X = 1154790, Y = 565338; Điểm 18 (Cống cung cấp nước vào ao 11): X = 1154787, Y = 565386.

5. Chế độ khai thác: 24/24 giờ.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng:  $0,926 \text{ m}^3/\text{s}$  (tương đương  $80.000 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ ).

7. Phương thức khai thác, sử dụng: nước mặt từ sông Tiền được khai thác bằng 02 hình thức tự chảy vào ao khi triều cường và trạm bơm điện, cung cấp theo nhu cầu sử dụng cho các ao nuôi cá.

8. Thời hạn của giấy phép là: 05 năm.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn:

1. Tuân thủ các nội dung được cấp phép; nếu thay đổi nội dung quy định phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Chịu trách nhiệm xử lý nước mặt đạt quy chuẩn cho các mục đích sử dụng của Công ty.

3. Sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm.

4. Bảo đảm thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải phát sinh đúng theo quy định về bảo vệ môi trường.

5. Thực hiện công tác giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo đúng quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ

trường Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

6. Bảo hộ vệ sinh công trình khai thác nước; bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác.

7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

8. Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình sụt, lún, sạt lở bề mặt đất tại khu vực công trình khai thác, trường hợp phát hiện dấu hiệu bất thường, hoặc công trình khai thác gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước, môi trường và các đối tượng khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến cơ quan cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

9. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác của công trình đến Sở Tài nguyên và Môi trường đúng theo quy định.

10. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan đúng theo quy định của pháp luật.

11. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các ngành chức năng theo quy định.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Cục trưởng Cục Thuế Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh và Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT, NC/KT.lgv(09 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**